

Số: 4495/TB-SNN-TS

Nghệ An, ngày 31 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO
Lịch mùa vụ Nuôi trồng thủy sản năm 2021

Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn khu vực Bắc Trung Bộ từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2021: Nhiệt độ trong tháng 11,12/2020 và tháng 03/2021 phổ biến ở mức thấp hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ từ 0,5 - 1,0⁰C (TBNN: 20 - 21⁰C); tháng 01, 02 và 04/2021 nhiệt độ phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ (TBNN: 19,5 - 20,5⁰C). Các đợt rét đậm, rét hại tập trung trong thời kỳ từ nửa cuối tháng 12/2020 đến tháng 02/2021, mỗi đợt có khả năng kéo dài từ 07 - 10 ngày. Tổng lượng mưa phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN, riêng tháng 12/2020 phổ biến ở mức thấp hơn TBNN từ 10 - 30%.

Để hạn chế những thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất và thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch Nuôi trồng thủy sản năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Nghệ An phối hợp với các cơ quan ban ngành, địa phương liên quan xây dựng khung lịch mùa vụ Nuôi trồng thủy sản năm 2021 và giao nhiệm vụ cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KHUNG LỊCH MÙA VỤ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN NĂM 2021

1. Về sản xuất giống

1.1. Đối với sản xuất giống mặn, lợ:

a. Sản xuất tôm giống các loại:

- Sản xuất giống tôm sú:

+ Thời gian sản xuất giống từ 03/02 - 21/7/2021.

- Sản xuất, ương dưỡng giống tôm thẻ chân trắng:

+ Thời gian sản xuất, ương dưỡng giống từ 03/02 - 30/10/2021.

b. Sản xuất cua biển:

+ Thời gian sản xuất từ 05/3 - 30/10/2021.

1.2. Đối với sản xuất, ương nuôi cá giống nước ngọt:

a. Cá truyen thống:

+ Thời gian sản xuất giống vụ Xuân từ 15/12 - 30/5/2021.

+ Thời gian sản xuất giống vụ Thu từ 10/7 - 30/8/2021.

b. Cá Rôphi:

+ Thời gian sản xuất giống vụ Xuân Hè từ 20/3 - 20/6/2021.

+ Thời gian sản xuất giống vụ Thu Đông từ 01/9 - 30/10/2021.

2. Thời gian thả nuôi thương phẩm các loại

2.1. Các đối tượng nuôi mặn, lợ:

a. Nuôi tôm sú:

Chỉ thả nuôi 01 vụ trong năm, thả giống từ 05/4 - 20/6/2020; mật độ 15 - 20 con/m²; kích cỡ tôm giống đạt tối thiểu P15.



b. Nuôi tôm thẻ chân trắng:

- Vụ chính: Thả giống từ 05/4 - 30/6/2021; mật độ 80 - 150 con/m²; kích cỡ tôm giống đạt tối thiểu P12. (Đối với những cơ sở nuôi có điều kiện cơ sở hạ tầng đảm bảo cho ương gièo, tôm giống có thể ương gièo trong ao/bể từ 20 - 25 ngày trước khi thả nuôi).

- Vụ Đông: Thả giống từ 01/9 - 30/10/2021; mật độ 70 - 120 con/m²; kích cỡ tôm giống đạt tối thiểu P12. Chỉ áp dụng cho các vùng nuôi tôm độc lập, điều kiện cơ sở hạ tầng và môi trường nước đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

c. Nuôi Ngao Bến Tre:

Thả giống tập trung từ 05/3 - 20/5/2021, thả bổ sung từ 01/10 - 30/11/2021; mật độ 150 - 200 con/m²; kích cỡ 500 - 1000 con/kg.

2.2. Các đối tượng nuôi nước ngọt:

a. Cá rô phi đơn tính:

Thả giống từ 05/4 - 30/5/2021, thu hoạch vào tháng 10 và tháng 11/2021 để tránh rét; mật độ ≥ 3 con/m²; kích cỡ 100 - 200 con/kg; phải trang bị hệ thống cung cấp oxy cho ao nuôi.

b. Nuôi cá trong ao, hồ nhỏ: Hình thức nuôi chủ yếu là nuôi ghép các loài cá truyền thống; thả giống chính vụ từ đầu tháng 4 đến cuối tháng 5/2021; mật độ 1 - 3 con/m²; kích cỡ 30 - 80 con/kg.

c. Cá hồ đập: Thả giống từ tháng 4 - tháng 5/2021 và tháng 10 - tháng 11/2021; mật độ 40 - 100 kg/ha; kích cỡ 10 - 25 con/kg.

d. Nuôi cá lồng trên sông, hồ đập mặt nước lớn: Thả giống từ 05/4 - 30/5/2021; mật độ 20 - 30 con/m³; kích cỡ 20 - 25 con/kg.

e. Cá - lúa:

- Cá xen lúa: Thời vụ thả giống từ tháng 02/2021 (sau khi cấy lúa 15 - 20 ngày, lúa đã cứng cây thì có thể thả cá); mật độ 100 - 120 con/sào; kích cỡ 20 - 40 con/kg.

- Ruộng cấy 1 vụ lúa, nuôi 1 vụ cá (chủ yếu ở các vùng chiêm trũng): Thời vụ thả giống từ đầu tháng 5/2021; mật độ 200 - 250 con/sào; kích cỡ 20 - 60 con/kg.

- Cá vụ 3: Thả giống từ 01/9 - 30/10/2021; mật độ 40 - 60 con/sào; kích cỡ 3 - 5 con/kg.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Thủy sản

- Theo dõi tình hình triển khai thực hiện lịch mùa vụ trên địa bàn tỉnh và có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất nuôi trồng thủy sản.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người nuôi trồng thủy sản áp dụng các quy trình kỹ thuật nuôi, các biện pháp phòng và điều trị bệnh, tuân thủ lịch mùa vụ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành, xử lý nước thải, chất thải theo quy định, sử dụng con giống sạch bệnh, đảm bảo chất lượng đã qua kiểm dịch.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra điều kiện các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản và vùng nuôi trồng thủy sản; Kiểm tra chất lượng giống thủy sản trong sản xuất, ương dưỡng và lưu thông trên địa bàn tỉnh; Quản lý thời gian sử

dụng giống thủy sản bố mẹ. Kiểm tra điều kiện cơ sở mua bán, nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản. Kiểm tra truy xuất nguồn gốc, kiểm soát dư lượng, hậu kiểm chất lượng giống, chất lượng vật tư đầu vào khác.

- Tăng cường quan trắc cảnh báo môi trường tại các vùng nuôi nhằm cảnh báo sớm để có biện pháp xử lý, phòng ngừa trong quá trình nuôi.

2. Một số Chi cục, Trung tâm thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản, Thủy lợi và Trung tâm Khuyến Nông phối hợp với Chi cục Thủy sản và các địa phương triển khai thực hiện thông báo này. Chủ động lồng ghép các nội dung trên vào chương trình tập huấn năm 2021 để phổ biến cho các cơ sở sản xuất, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đối với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tăng cường công tác kiểm dịch giống thủy sản và quản lý dịch bệnh đảm bảo theo quy định.

3. Đối với UBND các huyện, thành, thị

- Trên cơ sở khung lịch mùa vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành, tuyên truyền và triển khai lịch mùa vụ cho các cơ sở sản xuất nuôi trồng thủy sản của địa phương mình quản lý. Hướng dẫn cơ sở nuôi chuẩn bị tốt các điều kiện sản xuất và thời điểm thả giống phù hợp.

- Tổ chức nạo vét hệ thống kênh cấp, thoát nước và vệ sinh môi trường vùng nuôi.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý hoạt động nuôi trồng thủy sản, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

4. Đối với các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống, nuôi và kinh doanh vật tư Nuôi trồng thủy sản

- Tuân thủ lịch mùa vụ của ngành đã thông báo.

- Đối với các cơ sở sản xuất, ương dưỡng và kinh doanh giống thủy sản: Căn cứ vào nhu cầu của người nuôi chuẩn bị kế hoạch sản xuất, cung ứng giống đảm bảo chất lượng, kịp thời cho người nuôi trong và ngoài tỉnh. Giống thủy sản trước khi vận chuyển ra khỏi địa bàn tỉnh phải được khai báo và đăng ký kiểm dịch theo đúng quy định.

- Đối với các cơ sở sản xuất, mua bán thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản: Cung cấp các mặt hàng đảm bảo chất lượng và tư vấn cho người nuôi trong việc sử dụng sản phẩm đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo hiệu quả nhất.

- Đối với cơ sở nuôi:

+ Chủ động lựa chọn hình thức, đối tượng nuôi phù hợp. Tuân thủ các quy trình kỹ thuật nuôi mà ngành đã ban hành, nhằm hạn chế thiên tai dịch bệnh, đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Thả giãn vụ, có kế hoạch đặt mua giống với các công ty sản xuất có uy tín và có nguồn gốc rõ ràng để tránh hiện tượng thiếu giống trong thời điểm chính vụ. Con giống thả nuôi đảm bảo chất lượng, đã qua kiểm dịch đầy đủ. Người nuôi nên sử dụng con giống cỡ lớn qua ương dưỡng để thả nuôi thương phẩm.

+ Thông báo cho cơ quan quản lý thủy sản tại địa phương khi phát hiện động vật thủy sản có dấu hiệu bất thường để có biện pháp xử lý kịp thời. Khi có



dịch bệnh xảy ra, người nuôi phải chấp hành nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Tuyệt đối không được xả thủy sản chết, bùn thải, nước thải chưa qua xử lý ra ngoài môi trường.

Nhận được thông báo này đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Thủy sản, số 80 Ngô Sỹ Liên, TP.Vinh, Nghệ An) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Thủy sản (B/cáo);
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Các đơn vị: CC Thủy sản, CC Chăn nuôi và Thú y, CC QLCL Nông Lâm sản & Thủy sản, CC Thủy Lợi, TT Khuyến nông, TT Giống Thủy sản, C.ty CP Giống NTTS, C.ty NTTS Trịnh Môn; (T/hiện)
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Đài PTTH Nghệ An, Báo Nghệ An, Website Sở NN&PTNT (Đ/tin);
- Lưu: VT, CCTS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đệ